

Bản án số: 212/2017/HSST
Ngày: 07/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tất Trình

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1- Ông Chu Mạnh Tường
- 2- Bà Phan Thị Mai Hương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Quang Lâm, cán bộ Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Phong, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 142/2017/HSST ngày 24/5/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN HOÀNG M (Q), giới tính: Nam; sinh: 20/10/1990; Nơi sinh: tại Tp.Hồ Chí Minh; thường trú: đường A, khu phố S, phường H, quận T, Tp.Hồ Chí Minh; chỗ ở: đường B, khu phố X, phường H, quận T, Tp.Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Minh H và bà Trần Kim X; vợ Phạm Ngọc Cẩm T; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: không; tiền sự: Ngày 25/01/2017, bị Công an phường L, quận T xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tạm giam: 28/02/2017 (có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 28/02/2017, Công an quận Thủ Đức đi tuần tra đến trước nhà X đường Y, khu phố Q, phường L, quận T, Tp.Hồ Chí Minh, phát hiện và bắt giữ Nguyễn Hoàng M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán, nên giao Công an phường L lập biên bản người phạm tội quả tang, thu giữ:

- 01 gói nylon màu trắng dán 01 đầu, có kích thước 07cm x 11cm, bên trong chứa tinh thể không màu, để trong gói giấy vệ sinh màu trắng cuộn lại, thu giữ trong túi quần jeans màu xanh trước bên phải của M đang mặc;

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số thuê bao 0968381257, 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số thuê bao 0924639939;

- 01 xe mô tô hiệu Honda, biển số 59E1-628.17, số máy: JF51E-0069551, số khung: 08DY-069525.

Khám xét chỗ ở của M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức thu giữ, gồm:

- 01 gói nylon màu trắng, dán 01 đầu, có kích thước 03cm x 06cm, bên trong chứa tinh thể không màu, thu dưới chân bàn thờ ông Địa trong phòng khách của M, có khối lượng 0,2946gr;
- 01 Bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy tổng hợp;
- 02 cân điện tử;
- 02 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn 01 đầu, bên trong không chứa gì;
- 20 gói nylon màu trắng dán 01 đầu, bên trong không chứa gì.

Kết luận giám định số 548/KLGD-H Ngày 21/3/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Tp.HCM, kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (đựng trong gói giấy màu trắng) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 14,3065gr, loại Methamphetamine.

Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2946gr, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, xác định: M là người nghiện ma túy và bắt đầu tham gia bán ma túy tổng hợp từ tháng 01/2017 cho đến ngày 28/02/2017 thì bị bắt giữ. Khi cần mua ma túy về sử dụng và để bán, M đến khu vực H, phường T, quận B gặp người tên H (không rõ lai lịch) mua ma túy, mỗi lần mua từ 500.000đ-4.000.000đ, mang về nhà đợi có người nghiện gọi vào di động số 0968381257 thì phân ra bán, giá bán từ 200.000đ-500.000đ/gói, địa điểm bán ma túy trên địa bàn quận Thủ Đức. Ngày 28/02/2017, M đang trên đường P thì nhận được điện thoại di động của người tên S, đặt mua ma túy với giá 5.000.000đ và hẹn địa điểm mua bán là phường L, quận T. Lúc 20 giờ 20 phút ngày 28/02/2017, khi M điều khiển xe mô tô biển số 59E1-628.17 đến trước nhà số X đường Y, khu phố Q, phường L, quận T, Tp.Hồ Chí Minh thì bị Công an quận Thủ Đức kiểm tra bắt quả tang và thu giữ tang vật như nêu trên. M khai đã bán ma túy cho S được 01 lần trước ngày bị bắt khoảng 01 tuần, tại phường L, quận T, giá bán là 4.000.000đ. Số ma túy bị thu giữ, M khai mua của người tên H (không rõ lai lịch) vào lúc 18 giờ ngày 27/02/2017, tại khu vực H, phường T, quận B, Tp.Hồ Chí Minh, giá mua là 4.000.000đ, M lấy 01 phần để sử dụng và bán, số còn lại chưa kịp bán cho người tên S thì bị bắt giữ.

Vật chứng vụ án thu giữ, gồm:

- 02 gói niêm phong ghi vụ số 548, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định;
- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số thuê bao 0968381257, 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số thuê bao 0924639939;
- 01 Bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy tổng hợp;
- 02 cân điện tử;
- 02 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn 01 đầu, bên trong không chứa gì;
- 20 gói nylon màu trắng dán 01 đầu, bên trong không chứa gì.
- 01 biển số 59E1-628.17.

Tại bản cáo trạng số 168/CT - VKS ngày 16/5/2016, Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức phát biểu ý kiến đánh giá nội dung vụ án, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng điều khoản đã truy tố, áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù và xử lý các vật chứng vụ án theo quy định.

Bị cáo M đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép ma túy như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố; bị cáo nhìn nhận trách nhiệm của mình, tỏ thái độ ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy được xác định là khách quan, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán cho người nghiện, nên có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định trong tại Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền và thống nhất quản lý chất gây nghiện của nhà nước. Ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm tăng tệ nạn nghiện ma túy và là nguồn lây nhiễm căn bệnh nguy hiểm HIV–AIDS, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc. Nhưng vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện hút, thể hiện sự liều lĩnh, táo tợn và xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Mặc dù bị cáo khai nhận trước khi bị bắt đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho người nghiện, nhưng ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ nào khác chứng minh, nên không đủ căn cứ xác định bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần. Do đó, việc truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, số ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng trên 14 gr. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo mà đáng ra bị cáo phải chịu.

Đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý.

Về xử lý vật chứng vụ án :

- 02 gói niêm phong ghi vụ số 548, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 Bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy tổng hợp; 02 cân điện tử; 02 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn 01 đầu, bên trong không chứa gì; 20 gói nylon màu trắng dán 01 đầu, bên trong không chứa gì, 01 biển số xe 59E1-628.17, là vật cầm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số thuê bao 0968381257, 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số thuê bao 0924639939, là vật liên quan đến hành vi phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Chiếc xe mô tô có số máy JF51E-0069551, số khung 08DY-069525, có biển số thật là 59P1-922.87, do chị Nguyễn Thị Kim C đứng tên sở hữu và bị mất trộm vào ngày 29/01/2016. Bị cáo khai mua của người tên V (không rõ lai lịch) với giá 30.000.000đ, không làm giấy tờ sang tên và sử dụng làm phương tiện mua bán ma túy. Ngày 28/3/2017, Cơ quan điều tra trả lại xe cho chị C là đúng quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- 1- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng M** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
 - 2- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999:
 - Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng M** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.
- Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2017.

- 3- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong (gói 1, 2) ghi vụ số 548, bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 Bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy tổng hợp; 02 cân điện tử; 02 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn 01 đầu, bên trong không chứa gì; 20 gói nylon màu trắng dán 01 đầu, bên trong không chứa gì, 01 biển số xe 59E1-628.17.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số thuê bao 0968381257, 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số thuê bao 0924639939.

(phiếu nhập kho số 121 ngày 11/5/2017 của Chi cục THA.DS quận Thủ Đức).

- 4- Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Luật số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- CA. quận Thủ Đức;
- THADS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Tất Trình